

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẮC QUANG  
TỈNH HÀ GIANG

Số: 20/2020/QĐST - DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Quang, ngày 13 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 11 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 34/2020/TLST - DS ngày 01 tháng 10 năm 2020,

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* Ông Nông Văn D, sinh năm 1969,

Nơi cư trú: Đội 2, thôn T, xã Tr, huyện V, tỉnh Hà Giang.

- *Bị đơn:* Ông Triệu Minh Th, sinh năm 1965,

Nơi cư trú: Đội 1, thôn L, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- **Về nghĩa vụ thanh toán:** Ông Triệu Minh Th có nghĩa vụ thanh toán cho ông Nông Văn D số tiền đặt cọc là: 80.000.000<sup>d</sup> (Tám mươi triệu đồng). Phương thức thanh toán làm 02 lần, thời gian thanh toán cụ thể như sau:

+ Lần 1: Vào ngày 12/01/2021 ông Th có nghĩa vụ thanh toán cho ông D số tiền là 60.000.000<sup>d</sup> (Sáu mươi triệu đồng).

+ Lần 2: Vào ngày 30/4/2021 ông Th có nghĩa vụ thanh toán cho ông D số tiền là 20.000.000<sup>d</sup> (Hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan

thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- **Về án phí:** Ông Nông Văn D tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 2.000.000<sup>d</sup> (*Hai triệu đồng*) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001194, ngày 01/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Giang. Ông Triệu Minh Th không phải chịu án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Chi cục THADS huyện B;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Hải Hà**